**TRẮC NGHIỆM BÀI 3 MÔN GDCD 12 CÓ ĐÁP ÁN**

**CÔNG DÂN BÌNH ĐẲNG TRƯỚC PHÁP LUẬT**

**Câu 1:** Khi nói đến bình đẳng có thể hiểu là vấn đề nào được đề cập trước hết?

**A.** Quyền lợi **B.** Cách đối xử. **C.** Trách nhiệm **D.** Nghĩa vụ

**Câu 2:** Bạo lực trong gia đình thể hiện điều gì trong các ý dưới đây

**A.** Thiếu tình cảm **B.** Thiếu kinh tế. **C.** Thiếu tập trung **D.** Thiếu bình đẳng

**Câu 3:** Điền vào chỗ trống : Bình đẳng trước pháp luật có nghĩa là mọi công dân, nam, nữ thuộc các dân tộc, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội khác nhau đều không bị ……….. trong việc hưởng quyền,

thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lí theo quy đinh của pháp luật.

**A.** Hạn chế khả năng. **B.** Ràng buộc bởi các quan hệ

**C.** Khống chế về năng lực **D.** Phân biệt đối xử

**Câu 4:** Bình đẳng trước pháp luật là một trong những ......… của công dân

**A.** quyền chính đáng **B.** quyền thiêng liêng **C.** quyền cơ bản **D.** quyền hợp pháp

**Câu 5:** Điều 52 – Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1992 quy định mọi công dân đều

**A.** bình đẳng trước nhà nước **B.** bình đẳng trước pháp luật

**C.** bình đẳng về quyền lợi **D.** bình đẳng về nghĩa vụ

**Câu 6:** Quyền và nghĩa vụ công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu, nghèo, thành phần, địa vị xã hội, thể hiện ở

**A.** công dân bình đẳng về quyền. **B.** công dân bình đẳng về nghĩa vụ

**C.** công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý **D.** công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ

**Câu 7:** Quyền và nghĩa vụ công dân được quy định trong

**A.** chính sách kinh tế, văn hóa, chính trị **B.** Hiến pháp và Pháp luật

**C.** các văn bản quy phạm pháp luật **D.** các thông tư, nghị quyết

**Câu 8:** .Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí được hiểu là

**A.** công dân nào vi phạm pháp luật cũng phải chịu trách nhiệm hình sự.

**B.** công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lí theo quy định của pháp luật.

**C.** công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị truy tố và xét xử trước tòa án.

**D.** cả ba đều đúng.

**Câu 9:** Trách nhiệm của nhà nước trong việc bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật thể hiện qua việc:

**A.** Quy định quyền và nghĩa vụ công dân trong Hiến pháp và Luật.

**B.** Tạo ra các điều kiện bảo đảm cho công dân thực hiện quyền bình đẳng trước pháp luật.

**C.** Không ngừng đổi mới và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

**D.** Tất cả các phương án trên.

**Câu 10:** Việc đảm bảo quyền bình đẳng của công dân trước PL là trách nhiệm của:

**A.** Nhà nước **B.** Nhà nước và XH

**C.** Nhà nước và PL **D.** Nhà nước và công dân

**Câu 11:** Những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân sẽ bị nhà nước:

**A.** ngăn chặn, xử lí **B.** xử lí nghiêm minh **C.** xử lí thật nặng **D.** xử lí nghiêm khắc.

**Câu 12:** Bình đẳng trước pháp luật có nghĩa là mọi công dân, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội khác nhau đều không bị ........ trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu hạn chế quyền theo quy định của pháp luật.

**A.** kì thị. **B.** phân biệt đối xử **C.** hạn chế quyền. **D.** nghiêm cấm

**Câu 13:** Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý là:

**A.** Công dân ở bất kỳ độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lý như nhau.

**B.** Công dân nào vi phạm quy định của cơ quan, đơn vị, đều phải chịu trách nhiệm kỷ luật.

**C.** Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**D.** Công dân nào do thiếu hiểu biết về pháp luật mà vi phạm pháp luật thì không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

**Câu 14:** Công dân bình đẳng trước pháp luật là:

**A.** Công dân có quyền và nghĩa vụ như nhau nếu cùng giới tính, dân tộc, tôn giáo.

**B.** Công dân có quyền và nghĩa vụ giống nhau tùy theo địa bàn sinh sống.

**C.** Công dân nào vi phạm pháp luật cũng bị xử lý theo quy định của đơn vị, tổ chức, đoàn thể mà họ tham gia.

**D.** Công dân không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

**Câu 15:** Trách nhiệm của nhà nước trong việc bảo đảm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật thể hiện qua việc:

**A.** Quy định quyền và nghĩa vụ công dân trong Hiến pháp và Luật.

**B.** Tạo ra các điều kiện bảo đảm cho công dân thực hiện quyền bình đẳng trước pháp luật.

**C.** Không ngừng đổi mới và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

**D.** Tất cả các ý trên.

**Câu 16:** Điền vào chỗ trống: “Công dân ...............có nghĩa là bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật. Quyền của công dân không tách rời nghĩa vụ của công dân.”

**A.** Được hưởng quyền và nghĩa vụ

**B.** Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ

**C.** Có quyền bình dẳng và tự do về quyền và nghĩa vụ

**D.** Có quyền và nghĩa vụ ngang nhau.

**Câu 17:** Công dân có quyền cơ bản nào sau đây:

**A.** Quyền bầu cử, ứng cử **B.** Quyền tổ chức lật đổ

**C.** Quyền lôi kéo, xúi giục. **D.** Quyền tham gia tổ chức phản động

**Câu 18:** Chủ tịch A của một xã sẽ chịu trách nhiệm gì khi ăn hối lộ làm tổn thất quyền lợi trong cơ quan

**A.** phạt vi phạm **B.** giáng chức

**C.** bãi nhiệm, miễn nhiệm. **D.** B và C đúng

**Câu 19:** Văn kiện Đại hội VI Đảng cộng sản Việt Nam có viết : « ... Mọi vi phạm đều được xử lý. Bất cứ ai vi phạm đều bị đưa ra xét xử theo pháp luật... ».

Nội dung trên đề cập đến

**A.** Công dân bình đẳng về quyền. **B.** Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

**C.** Công dân bình đẳng về nghĩa vu. **D.** Quy định xử lý những trường hợp vi phạm.

**Câu 20:** Cơ sở nào sau đây là cơ sở pháp lý bảo đảm bình đẳng quyền và nghĩa vụ của công dân?

**A.** Hiến pháp, Luật, Bộ luật. **B.** Nội quy của cơ quan.

**C.** Điều lệ Đoàn. **D.** Điều lệ Đảng

**Câu 21:** Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ được hiểu là:

**A.** Mọi công dân đều được hưởng quyền như nhau theo quy định của pháp luật

**B.** Mọi công dân đều phải có nghĩa vụ như nhau theo quy định của pháp luật

**C.** Mọi công dân đều được bình đẳng về hưởng quyền và làm nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội theo quy định của Pháp luật.

**D.** Mọi công dân đều có quyền và nghĩa vụ giống nhau.

**Câu 22:** Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, do người ……...trách nhiệm pháp lý thực hiện.

**A.** đủ tuổi. **B.** bình thường. **C.** không có năng lực. **D.** có năng lực.

**Câu 23:** Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ có nghĩa là:

**A.** Mọi công dân đều có quyền lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với sở thích của mình.

**B.** Mọi công dân đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử theo quy định của pháp luật

**C.** Mọi công dân từ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử và đại biểu Quốc hội.

**D.** Những người có cùng mức thu nhập, phải đóng thuế thu nhập như nhau.

**Câu 24:** Trách nhiệm pháp lý là nghĩa vụ của các cá nhân hoặc tổ chức phải……….. hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

**A.** gánh chịu **B.** nộp phạt **C.** đền bù **D.** bị trừng phạt

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. C | 2. D | 3. D | 4. B | 5. A | 6. D | 7. B | 8. A | 9. C | 10. D |
| 11. D | 12. A | 13. A | 14. D | 15. D | 16. C | 17. B | 18.B | 19. B | 20. B |
| 21. D | 22. D | 23. B | 24. B |  |  |  |  |  |  |